

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 189/2025/TLST- DS ngày 14 tháng 5 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Lệ T**, sinh năm 1959

Địa chỉ: Số 64/12B, đường Th, Phường P, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 42, đường Thi S, Phường P, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Anh T tự nguyện nhận trả cho bà Lê Thị Lệ T số tiền nợ gốc là 6.066.500.000đ (*Sáu tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Bà T không yêu cầu ông T trả tiền lãi suất.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải*

*thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân năm 2015.*

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Anh T thỏa thuận nhận chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 57.033.250đ (*Năm mươi bảy triệu không trăm ba mươi ba nghìn hai trăm năm mươi đồng*).

Bà Lê Thị Lệ T thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đ;
- Chi cục THADS.tp Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

Đã ký và đóng dấu

**Lê Thị Minh Hòa**